

LÝ LỊCH KHOA HỌC



1. Họ và tên: **NGUYỄN MẠNH TUYỀN**
2. Ngày tháng năm sinh: 03/12/1973 Nam (Nữ): Nam Dân tộc: Kinh
3. Quê quán: Hiệp Hòa - Bắc Giang
4. Chỗ ở hiện nay: P105-C6-TT Trung Tự - Đống Đa - Hà Nội
5. Địa chỉ liên hệ: P105-C6-TT Trung Tự - Đống Đa - Hà Nội
6. Đơn vị công tác hiện nay: Bộ môn Dược học cổ truyền
7. Địa chỉ cơ quan: 13-15 Lê Thánh Tông, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
8. Điện thoại: Cơ quan: 393355355 Nhà riêng: Di động: 0986225716
9. Địa chỉ E-mail: nmanhtuyen@gmail.com
10. Chức vụ hiện nay: Trưởng bộ môn
11. Hệ số lương hiện nay: 6.92
12. Học vị / Học hàm: Phó Giáo sư, Tiến sĩ
 - Năm được cấp bằng đại học: 1995 Nơi cấp: Đại học Dược Hà Nội
 - Năm được cấp bằng thạc sĩ: 1999 Nơi cấp: Bộ Giáo dục và Đào tạo
 - Năm được cấp bằng tiến sĩ: 2007 Nơi cấp: ĐH Trung Y Dược Quảng Châu, Trung Quốc
 - Năm được phong học hàm Phó Giáo sư: 2011 Giáo sư:
13. Trình độ ngoại ngữ: (tên ngoại ngữ, trình độ A, B, C, D hay thành thạo): Trung: Thành thạo, Anh: C
14. Quá trình công tác:

(Ghi tóm tắt các mốc đã qua trong quá trình công tác cho tới hiện tại)

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
8/1995-8/2004	Trường Đại học Dược Hà Nội	Chuyên viên phòng Đào tạo, Giảng viên bộ môn Dược học cổ truyền
9/2004-8/2007	ĐH Trung Y Dược Quảng Châu, Trung Quốc	NCS Tiến sĩ, Chuyên ngành Trung Dược học
9/2007-4/2008	Trường Đại học Dược Hà Nội	Giảng viên Bộ môn Dược học cổ truyền
4/2008-9/2008	Trường Đại học Dược Hà Nội	Giảng viên Phòng Đào tạo, BM Dược học cổ truyền
10/2008-5/2009	Trường Đại học Dược Hà Nội	Phó trưởng Phòng Đào tạo, Giảng viên Bộ môn Dược học cổ truyền
6/2009-12/2009	Trường Đại học Dược Hà Nội	Phó trưởng phụ trách Phòng Khảo thí & KĐCL, Giảng viên Bộ môn Dược học cổ truyền
1/2010-8/2014	Trường Đại học Dược Hà Nội	Trưởng phòng Khảo thí & KĐCL
1/2012-8/2014	Trường Đại học Dược Hà Nội	Trưởng phòng Khảo thí & KĐCL, Kiêm phó trưởng Bộ môn Dược học cổ truyền
9/2014-9/2014 (1/9-4/9/2014)	Trường Đại học Dược Hà Nội	Trưởng phòng Khảo thí & KĐCL, Kiêm phó trưởng BM phụ trách BM Dược học cổ truyền
9/2014-12/2014	Trường Đại học Dược Hà Nội	Phó trưởng BM phụ trách BM Dược học cổ truyền
01/2015-6/2022	Trường Đại học Dược Hà Nội	Trưởng Bộ môn Dược học cổ truyền
04/2016	Trường Đại học Dược Hà Nội	Giảng viên cao cấp
7/2022	Trường Đại học Dược Hà Nội	Trưởng Khoa Dược liệu - Dược học cổ truyền

15. Hiện nay thuộc biên chế:

Giảng viên ☒ ; Nghiên cứu viên ☐ ; Cán bộ quản lý ☒ ; Các công tác khác ☐

16. Các hướng khoa học hoặc đề tài khoa học chủ yếu đã tham gia nghiên cứu:

- Nghiên cứu phương thuốc cổ truyền: thành phần hóa học, tác dụng sinh học, chuyển dạng bào chế;
- Nghiên cứu cây thuốc, vị thuốc cổ truyền: thực vật học, đặc điểm vi học, thành phần hóa học...;
- Nghiên cứu tác dụng dược lý của phương thuốc cổ truyền;
- Nghiên cứu Quy luật phối ngũ của phương thuốc cổ truyền;
- Nghiên cứu bào chế thuốc cổ truyền: Xác định tính đúng của vị thuốc, khảo sát các phương pháp chế biến, đánh giá sự biến đổi thành phần hóa học và tác dụng sinh học của thuốc trước và sau chế biến, tiêu chuẩn hóa phương pháp chế biến và thành phẩm chế biến.

17. Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu

TT	Tên chương trình (CT), đề tài (ĐT)	Chủ nhiệm	Tham gia	Cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1	Nghiên cứu phương thuốc Nhị trần thang gia giảm điều trị bệnh hen suyễn		X	Bộ Y tế	24 tháng (2002-2004)	21/12/2004	Xuất sắc
2	Nghiên cứu chế biến vị thuốc Bách bộ	X		Trường ĐH Dược Hà Nội	12 tháng (2008-2009)	14/5/2010	Xuất sắc
3	Khảo sát thực trạng dược sĩ tốt nghiệp hệ chính quy trường đại học Dược Hà Nội các năm 2006, 2007 và 2008	X		Trường ĐH Dược Hà Nội	5 tháng (2009-2010)	10/6/2010	Xuất sắc
4	Nghiên cứu quy trình bào chế, tiêu chuẩn, tác dụng của dung dịch HL trong điều trị viêm họng đỏ		X	UBND TP. Hà Nội	18 tháng (01/2009-6/2010)	29/12/2010	Khá
5	Khảo sát sinh viên sắp tốt nghiệp khoa 61 hệ chính quy Trường Đại học Dược Hà Nội năm 2011	X		Trường ĐH Dược Hà Nội	12 tháng (2011-2012)	22/4/2012	Khá
6	Nghiên cứu tác dụng chống oxy hóa và bảo vệ gan của hạt vải (<i>Semen Litchi Chinensis</i>)	X		Trường ĐH Dược Hà Nội	12 tháng (2013-2014)	29/4/2014	Xuất sắc
7	Nghiên cứu tác dụng chống viêm của cao đặc bào chế từ bài thuốc EZ	X		Trường ĐH Dược Hà Nội	6 tháng (1/2015-6/2015)	24/6/2015	Xuất sắc
8	Hoàn thiện quy trình chế biến Thực địa, Hoàng kỳ, Đương quy, Hà thủ ô đỏ, Đảng sâm ở quy mô công nghiệp. Mã số KC07. DA03/11-15		X	Nhà nước	30 tháng (1/2012-6/2015)	18/12/2015	Khá
9	Nghiên cứu tác dụng chống dị ứng của cao đặc bài thuốc EZ	X		Trường ĐH Dược Hà Nội	9 tháng (6/2015-3/2016)	03/02/2016	Khá
10	Điều chế và xây dựng một số chỉ tiêu chất lượng cao đặc lá cây lá đắng (<i>Vernonia amygdalina</i> Del.) thu hái tại Quảng Nam	X		Trường ĐH Dược Hà Nội	18 tháng (6/2016-12/2017)	01/2018	Khá
11	Nghiên cứu xây dựng quy trình bào chế và tác dụng dược lý của bài thuốc hỗ trợ điều trị Eczema	X		UBND TP. Hà Nội	26 tháng (08/2017-9/2019)	9/2019	Khá

12	Chiết xuất, phân lập và xác định cấu trúc một số hợp chất từ phân đoạn n-butanol lá cây Đinh lăng rừng (<i>Polyscias guilfoylei</i>)	X		Trường ĐH Dược Hà Nội	15 tháng (01/2021-3/2022	5/2022	Đạt
----	--	---	--	-----------------------	--------------------------	--------	-----

18. Kết quả kết hợp NCKH với đào tạo:

TT	Họ tên sinh viên, học viên, NCS	Hướng dẫn NCS		HD luận văn thạc sỹ/DSCK1	HD khoá luận tốt nghiệp DS	Năm bảo vệ
		Chính	Phụ			
1.	Trương Lương Cường				X	1997
2.	Đỗ Thị Thanh Thuỷ				X	1997
3.	Trần Thị Hằng				X	2001
4.	Trần Thị Thuý				X	2002
5.	Ngô Duy Đông				X	2003
6.	Đoàn Thị Mai Anh				X	2003
7.	Trần Thị Hạnh				X	2003
8.	Nguyễn Chi Doanh				X	2004
9.	Nguyễn Trọng Tài				X	2004
10.	Trương Thị Thu Hương				X	2008
11.	Nguyễn Thu Đoài				X	2008
12.	Ngô Thị Nhung				X	2008
13.	Nguyễn Phương Nhị			X (phụ)		2008
14.	Nguyễn Khánh Ly				X	2009
15.	Phạm Kim Hoa				X	2009
16.	Nguyễn Minh Hải			X (HVQY)		2009
17.	Ngô Thị Thu Trang				X	2010
18.	Ngô Thị Phương Thúy				X	2010
19.	Vì Thị Hoài Phương				X	2010
20.	Ngô Văn Tuyên			X (HVQY)		2011
21.	Nguyễn Thị Thanh Thuỷ				X	2011
22.	Nguyễn Thị Diệu Hường				X	2011
23.	Chu Thị Như Quỳnh				X	2011
24.	Nguyễn Thị Nhung				X	2011
25.	Nguyễn Thế Mười			X (DSCK1)		2012
26.	Đàm Văn Tuấn			X (DSCK1)		2012
27.	Trương Thị Thu Hương			X (DSCK1)		2012
28.	Nguyễn Thu Đoài			X (DSCK1)		2012
29.	Nguyễn Thị Thuý			X (DSCK1)		2012
30.	Nguyễn Thị Thư				X	2012

TT	Họ tên sinh viên, học viên, NCS	Hướng dẫn NCS		HD luận văn thạc sỹ/ĐSCK1	HD khoá luận tốt nghiệp ĐS	Năm bảo vệ
		Chính	Phụ			
31.	Hồ Thanh Nga				X	2013
32.	Nguyễn Thanh Tâm				X	2013
33.	Lưu Quỳnh Vân				X	2013
34.	Đỗ Thị Hào				X	2013
35.	Phạm Thị Anh			X		2013
36.	Ngô Thị Huyền Trang			X		2013
37.	Ngô Thị Nhung			X (ĐSCK1)		2014
38.	Nguyễn Thị Thu Huyền				X	2014
39.	Nguyễn Thị Thu Huyền				X	2014
40.	Nguyễn Đức Nam				X	2014
41.	Lê Thị Đức Hạnh				X	2014
42.	Lê Thị Minh			X (HV YDHCT)		2014
43.	Nguyễn Thị Vân Ly				X	2015
44.	Tổng Xuân Quang				X (phụ)	2015
45.	Trần Thị Hằng				X (phụ)	2015
46.	Nguyễn Bích Ngọc			X (phụ)		2015
47.	Chu Thị Như Quỳnh			X		2015
48.	Vũ Thị Minh Thu			X		2016
49.	Nguyễn Thị Ngọc Minh				X	2016
50.	Vũ Hoàng Hà			X (phụ)		2016
51.	Trịnh Thị Diệp Thanh			X (phụ)		2016
52.	Đỗ Thị Thu Thủy			X		2016
53.	Đỗ Mạnh Trung			X		2017
54.	Nguyễn Thị Hải			X		2017
55.	Đỗ Thị Thủy				X	2017
56.	Nguyễn Thị Trang				X	2017
57.	Đỗ Thị Thu				X	2017
58.	Nguyễn Thị Hải			X		2018
59.	Lê Thị Thu Hà			X		2018
60.	Phạm Thị Hằng			X		2018
61.	Lê Minh Hằng			X		2018
62.	Hoàng Thị Lan Anh				X	2018
63.	Nguyễn Phương Lâm				X	2018
64.	Trần Thị Quỳnh Mai				X	2018

TT	Họ tên sinh viên, học viên, NCS	Hướng dẫn NCS		HD luận văn thạc sỹ/DSCK1	HD khoá luận tốt nghiệp DS	Năm bảo vệ
		Chính	Phụ			
65.	Lưu Thị Quỳnh Trang				X	2018
63.	Nguyễn Thị Ngọc Châu		X			2019
64.	Vũ Duy Hồng	X				
65.	Vũ Thanh Bình	X				
66.	Nguyễn Đình Tuấn		X			
67.	Trần Văn Thành			X		2019
68.	Đinh Thị Vân			X		2019
69.	Văn Thị Thuỳ Linh			X		2019
70.	Nguyễn Kim Phượng				X	2019
71.	Lê Hương Giang				X	2019
72.	Bùi Đức Thắng				X	2019
73.	Lê Thị Hà				X	2019
74.	Nguyễn Thị Bích Phương				X	2020
75.	Lê Hương Giang			X		2021
76.	Trần Thị Lương Linh				X	2021
77.	Trần Thị Thuỳ Chi				X	2021
78.	Phonevilay Phothisan				X	2021
79.	Nguyễn Thị Lệ				X	2021
80.	Sengkham Choumlivong			X		2022
81.	Nguyễn Hồng Thịnh			X		2022
82.	Vũ Thị Ngân				X	2022
83.	Nguyễn Hải Yến				X	2022
84.	Nguyễn Thị Minh Nguyệt				X	2022
84.	Trần Thị Tho				X	2022

19. Kết quả NCKH đã công bố:

Tiếng Việt:

TT	Tên bài báo khoa học	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tập	Số	Trang	Năm công bố
1.	Một vài kết quả nghiên cứu tác dụng dược lý của phương thuốc Nhị trần thang gia giảm	4	Dược học		272	12-13	1998
2.	Góp phần nghiên cứu phương thuốc Nhị trần thang gia giảm.	2	Dược liệu	3	4	123-125	1998
3.	Nghiên cứu hiện đại hóa dạng bào chế của phương thuốc Nhị trần thang gia giảm	3	Dược liệu	5	3	78-81	2000
4.	Bước đầu nghiên cứu thành phần hóa học của vị thuốc Đảng sâm Việt Nam	3	Dược liệu	7	1	3-6	2002
5.	Nghiên cứu thành phần hóa học của phương thuốc Nhị trần thang gia giảm	3	Dược liệu	9	3	75-78	2004

6.	Nghiên cứu tác dụng hạ sốt của Sài hồ quế chi thang và các phương thuốc cấu thành	3	Dược liệu	12	1	29-31	2007
7.	Nghiên cứu tác dụng giãn cơ trơn ruột thô cô lập của Sài hồ quế chi thang và các phương thuốc cấu thành	3	Dược liệu	12	2	61-64	2007
8.	Nghiên cứu tác dụng giảm co thắt cơ trơn ruột thô cô lập của Sài hồ quế chi thang và các phương thuốc cấu thành	3	Dược liệu	12	5	156-158	2007
9.	Ứng dụng thiết kế chính giao trong nghiên cứu thực nghiệm phương dược.	1	Dược liệu	13	4	180-183	2008
10.	Ảnh hưởng của Sài hồ quế chi thang tách phương bằng thử nghiệm chính giao đến thân nhiệt chuột gây sốt thực nghiệm	1	Dược học		381	14-18	2008
11.	Tìm hiểu quy luật phối ngũ Sài hồ quế chi thang	1	Dược học		385	5-9	2008
12.	Nghiên cứu ảnh hưởng của các vị thuốc đến tác dụng giãn cơ trơn của Sài hồ quế chi thang	1	Dược học		387	4-9	2008
13.	Nghiên cứu ảnh hưởng của các vị thuốc đến tác dụng hạ sốt của sài hồ quế chi thang	1	Dược học		394	8-11	2009
14.	Tác dụng giảm ho và tác dụng trên thời gian máu đông, máu chảy của vị thuốc Hoàng cầm (<i>Radix Scutellariae</i>) trước và sau chế biến	3	Dược học		402	16-19	2009
15.	Khảo sát sự thay đổi thành phần flavonoid của vị thuốc Hoàng cầm (<i>Radix Scutellariae</i>) qua các phương pháp chế biến của y học cổ truyền	3	Dược học		404	26-30	2009
16.	Nghiên cứu tác dụng kháng khuẩn, kháng nấm của vị thuốc Hoàng cầm (<i>Radix Scutellariae</i>) trước và sau chế biến	3	Dược học		405	21-26	2010
17.	Nghiên cứu tác dụng giảm ho, long đờm của phương thuốc tô tử giáng khí thang	1	Dược học		406	14-16	2010
18.	Nghiên cứu tác dụng giảm ho, trừ đờm của bách bộ (<i>Radix Stemonae tuberosae</i>) trước và sau chế biến	1	Dược học		407	15-17	2010
19.	Định lượng alcaloid toàn phần và tuberostemonin LG trong bách bộ (<i>Radix Stemonae tuberosae</i>) trước và sau chế biến	3	Dược học		408	20-24	2010
20.	Thành phần hóa học của dược liệu trâu cổ (<i>Ficus pimula</i> L.)	1	Dược liệu	15	2	80-84	2010
21.	Khảo sát thành phần hóa học của cao lỏng “Tô tử giáng khí”	2	Dược liệu	15	2	89-93	2010
22.	Tác dụng của cóc mẩn, lá hen, lá cà độc dược trên khí quản chuột lang cô lập	3	Dược liệu	15	2	105-109	2010
23.	Khảo sát thành phần hóa học của dược liệu thóc lép (<i>Tadehagi triquetrum</i> (L.) H. Ohashi)	1	Dược liệu	15	3	172-174	2010
24.	Ảnh hưởng của nhị trần thang, nhị trần thang gia giảm và một số thành phần hóa học chính chiết xuất từ NTTLH lên khí quản chuột lang cô lập	3	Dược học		409	33-36	2010
25.	Tác dụng giảm ho, long đờm của nhị trần thang, nhị trần thang gia giảm và một số thành phần hóa học chính chiết xuất từ	3	Dược học		409	41-44	2010

	NTTLH						
26.	Nghiên cứu một số tác dụng sinh học của siro nhị trần thang LH	2	Dược học		410	21-22	2010
27.	Khảo sát tình trạng việc làm và phản hồi của dược sỹ đại học tốt nghiệp hệ chính quy, Trường Đại học Dược Hà Nội các năm 2006, 2007 và 2008	4	NC Dược & Thông tin thuốc		3	83-87	2010
28.	Đánh giá độc tính cấp và bán trường diễn của phương thuốc Nhị trần thang LH	3	Y Dược học quân sự	36	9	7-11	2011
29.	Tác dụng chống viêm và chống tiêu chảy của phương thuốc Hoàng cầm thang	2	Dược học		429	52-55, 8	2012
30.	Ý kiến phản hồi của sinh viên năm cuối khóa 61 hệ đại học chính quy Trường Đại học Dược Hà Nội về khóa học	4	NC Dược & thông tin thuốc		4	137-141	2012
31.	Phản hồi từ sinh viên về hoạt động giảng dạy một số học phần học kỳ II, năm học 2010-2011 tại trường Đại học Dược Hà Nội	4	NC Dược & thông tin thuốc		1	11-15	2013
32.	Tác dụng chống oxy hóa và bảo vệ gan của hạt vải (<i>Semen Litchi</i>) trên thực nghiệm	3	Dược học	(5)	457	22-25	2014
33.	Nghiên cứu đặc điểm thực vật và thành phần hóa học của cây đơn châu chấu (<i>Aralia armata</i> (Wall.) Seem., Araliaceae)	3	Dược học	(6)	458	54-60	2014
34.	Đánh giá độc tính cấp của cao thuốc EZ trên thực nghiệm	4	Y Dược học cổ truyền VN		2	47-52	2015
35.	Đánh giá tác dụng chống viêm thực nghiệm của cao đặc bào chế từ dịch chiết ethanol bài thuốc EZ	6	Dược học	(7)	471	6-10	2015
36.	Ba hợp chất phenolic glycoside phân lập từ cây sâm cau (<i>Curculigo orchoides</i> Gaertn.) thu hái tại Tây Nguyên	6	Dược học	(7)	471	54-57, 63	2015
37.	Đánh giá tác dụng chống viêm thực nghiệm của cao đặc bào chế từ dịch chiết nước bài thuốc EZ	5	Dược học	(10)	474	50-54	2015
38.	Nghiên cứu định tính, định lượng tetrodotoxin trong bột đông khô tetrodotoxin 0,1% bằng phương pháp sắc ký lỏng khối phổ (LC-MS/MS)	6	Dược học	(11)	475	49-53	2015
39.	Sàng lọc tác dụng giảm acid uric máu của các mẫu cao chiết tằm bóp trên thực nghiệm	6	Dược học	(4)	480	21-25	2016
40.	Đánh giá tác dụng chống sốc phản vệ và chống ngứa của cao đặc EZ trên thực nghiệm	4	Dược học	(9)	485	59-62	2016
41.	Tác dụng giảm ho, long đờm của cao đặc bài thuốc AZK trên mô hình thực nghiệm	4	NC Dược & Thông tin thuốc	8	1	30-33	2017
42.	Nghiên cứu thành phần hoá học của cây lá đắng (<i>Vernonia amygdalina</i> Del.)	2	Y học Việt Nam	455	6(1)	187-191	2017
43.	Đánh giá tác dụng chống viêm dị ứng và làm bền tế bào mast của cao đặc EZ trên thực nghiệm	2	Y học Việt Nam	455	6(2)	200-203	2017
44.	Nghiên cứu độc tính cấp và ảnh hưởng của côm hạ mỡ máu đối với thể trạng chung và	3	Y Dược học cổ truyền	7	2	1-9	2017

	các chỉ số huyết học trên động vật thực nghiệm		quân sự				
45.	Đánh giá độc tính cấp và tác dụng giãn cơ trơn khí phế quản của cao đặc AZK trên thực nghiệm	3	Dược liệu	22	6	382-387	2017
46.	Ảnh hưởng của cốm hạ mỡ máu đến chức năng và mô bệnh học gan thận trên động vật thực nghiệm	3	Y học Việt Nam	466	1(4)	105-109	2018
47.	Xây dựng một số chỉ tiêu chất lượng của cao đặc lá đắng (<i>Vernonia amygdalina</i> Del.)	2	Y học Việt Nam	472	1 (11)	159-163	2018
48.	Phân lập, xác định cấu trúc và hoạt tính kháng ung thư một số thành phần làm chuأت chuẩn trong cao chiết phân đoạn kháng ung thư từ dược liệu bạch hoa xà thiệt thảo (<i>Hedyotis diffusa</i> Willd.)	5	Y học Việt Nam	472	1 (11)	111-116	2018
49.	Nghiên cứu đặc điểm thực vật, đặc điểm vi phẫu và một số thành phần hóa học của cây Muồng lùn <i>Chamaecrista pumila</i> (Lamk.) K. Larsen	4	NC Dược & thông tin thuốc	9	3	28-33	2018
50.	Nghiên cứu thành phần hoá học của lá cây đinh lăng răng (<i>Polyscias Guilfoylei</i> cv. <i>quinquefolia</i>)	6	Y học Việt Nam	477	1 (4)	100-104	2019
51.	Nghiên cứu đặc điểm thực vật và thành phần hóa học của thân cây Đinh lăng răng (<i>Polyscias guilfoylei</i> cv. <i>quinquefolia</i>)	3	NC Dược & thông tin thuốc	10	3	2-10	2019
52.	Đánh giá độc tính cấp và bán trường diễn của viên nang hỗ trợ điều trị eczema	3	Y học Việt Nam	481	1 (8)	51-56	2020
53.	Nghiên cứu bào chế viên nang cứng từ cao đặc bài thuốc hỗ trợ điều trị eczema	3	Y học Việt Nam	481	1 (8)	123-225	2020
54.	Tác dụng bảo vệ gan và hạ đường huyết trên thực nghiệm của cao chiết nước lá phèn đen <i>Phyllanthus reticulatus</i> Poir	2	Y học Việt Nam	491	1(6)	266-269	2020
55.	Nghiên cứu tác dụng chống oxy hóa và gây độc tế bào ung thư của các phân đoạn hạt Giỏi <i>Michelia tonkinensis</i> A.Chev thu hái tại Hòa Bình	5	Y Dược học		2	135-139	2020
56.	Tác dụng chống oxy hoá và bảo vệ gan của cây ban hooker thu hái tại Việt Nam	4	Dược liệu	25	4	251-256	2020
57.	Hiệu quả lâm sàng của cốm hạ mỡ máu trên bệnh nhân rối loạn lipid thể đậm thấp	3	Y học Việt Nam	497	12 (2)	103-108	2020
58.	Đánh giá tác dụng chống viêm trên thực nghiệm của viên nang hỗ trợ điều trị eczema	2	Y học Việt Nam	502	5 (1)	202-206	2021
59.	Đánh giá tác dụng chống dị ứng thực nghiệm của viên nang hỗ trợ điều trị eczema	2	Y học Việt Nam	503	6 (1)	231-235	2021
60.	Thành phần hóa học của loài <i>Hypericum hookerianum</i>	5	Nghiên cứu Dược và TTT	12	6	40-46	2021

Tiếng Anh:

TT	Tên bài báo khoa học	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tập	Số	Trang	Năm công bố
61.	Study on traditional processing methods of Vietnamese Dangshen (<i>Codonopsis javanica</i> Blume Hook.f.).	3	Proceeding Pharma Indochina II			321-323	2001
62.	The effect to reduce coughing and to reduce the time of clotted blood, the bleeding time of Huangqin (<i>Radix Scutellariae</i>) before and after processing.	3	Proceeding Pharma Indochina VI			705-708	2009
63.	Vietnam traditional medicine from a pharmacist's perspective	8	Expert Rev. Clin. Pharmacol.	5	4	459-477	2012
64.	Phytochemical and anti-inflammatory effect from the leaf of <i>Sanchezia speciosa</i> Leonard growing in Vietnam	4	J. Chem. Pharm. Res. (IF=0.96)	8	(7)	309-315	2016
65.	The Effects of “Ha Mo Mau” Granule on Experimental Blood Hyperlipidemia Profile	4	The 2 nd international conference of pharmacy education and research network of Asean			197-207	2017
66.	Phloroglucinols with Immunosuppressive Activities from the Fruits of <i>Eucalyptus globulus</i>	15	Natural Products (IF = 3.88)	82	4	859-869	2019
67.	New obovatol trimeric neolignans with NO inhibitory activity from the leaves of <i>Magnolia officinalis</i> var. <i>biloba</i>	6	Bioorganic Chemistry (IF=3.926)	96	3	1-7	2020
68.	Patulignans A-C, three structurally unique lignans from the leaves of <i>Melicope patulinervia</i>	7	<u>Organic & Biomolecular Chemistry</u> (IF=3.550)	18		6607-6611	2020
69.	New lignans and acetophenone derivatives with α -glucosidase inhibitory activity from the leaves of <i>Melicope patulinervia</i> (Đồng tác giả chính)	6	Fitoterapia (IF=2.630)	140	1048 05	1-6	2021
70.	Antioxidant and antibacterial activities of chemical compounds from the leaves of <i>Polyscias guilfoylei</i> cv. <i>quinquefolia</i>	7	Nghiên cứu Dược & TTT			Chấp nhận đăng	2022

Tiếng Trung:

TT	Tên bài báo khoa học	Số tác giả	Tên tạp chí, Kỷ yếu	Tập	Số	Trang	Năm công bố
71.	柴胡桂枝汤的研究进展 (Tiến triển nghiên cứu Sài hồ quế chi thang)	3	中国科技信息 (Tạp chí Khoa học kỹ thuật)		2	194-195	2007

			<i>Trung Quốc</i>				
72.	正交 $L_9(4^3)$ 柴胡桂枝汤拆方对离体兔肠张力的影响 (<i>Ảnh hưởng của sài hồ quế chi thang tách phương bằng bảng trực giao $L_9(4^3)$ lên nhu động ruột thỏ cô lập</i>)	3	中国科技信息 (<i>Tạp chí Khoa học kỹ thuật Trung Quốc</i>)		4	194-195, 1997	2007

20. Biên soạn sách phục vụ đào tạo (trung cấp, đại học và sau đại học):

TT	Tên sách	Loại sách	Nơi xuất bản Năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên hay tham gia
1.	Thực hành chế biến thuốc cổ truyền (<i>Dùng cho học viên cao học chuyên ngành Dược liệu-Dược học cổ truyền</i>)	Sách hướng dẫn	Trường Đại học Dược Hà Nội 2002	6	Tham gia
2.	Thực hành chế biến, bào chế thuốc cổ truyền (<i>Tài liệu dùng cho sinh viên đại học</i>)	Sách hướng dẫn	Trường Đại học Dược Hà Nội 2004	6	Tham gia
3.	Tài liệu hướng dẫn tập huấn về kỹ năng dạy học chủ động	Sách hướng dẫn	NXB Y học 2012	16	Tham gia
4.	Dược lâm sàng những nguyên lý cơ bản và sử dụng thuốc trong điều trị, tập II: sử dụng thuốc trong điều trị	Sách tham khảo	NXB Y học 2012	Nhiều tác giả	Tham gia
5.	Dược lý dược cổ truyền	Giáo trình	NXB Y học 2021	3	Chủ biên và tham gia

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng.

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2022

XÁC NHẬN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Ký tên

Nguyễn Mạnh Tuyền